

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Huy

Bà Hà Thị Liên

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thu Hà – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Gia Bình - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2023/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vùi Văn Ph**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh năm: 1978, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Tổ 2, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Vùi Văn C (đã chết) và con bà Lò Thị Ch (sinh năm 1957); vợ: Nguyễn Thị M (sinh năm 1984), Con: bị cáo 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/3/2023 đến ngày 25/3/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Đăng Kh**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh năm: 1976, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Tổ 2, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trước khi bị bắt là bảo vệ; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Trần Quang B (sinh năm 1950) và con bà Lê Thị M (sinh năm 1950); vợ: Nguyễn Thị N (sinh năm 1976), Con: bị cáo 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/3/2023 đến ngày 25/3/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lý Văn N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh năm: 1976, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: bản Th, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lý A T (đã chết) và con bà Phan Thị V

(sinh năm 1954); vợ: Lù Thị M (sinh năm 1975), Con: bị cáo 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/3/2023 đến ngày 25/3/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 2, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/3/2023, Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius mang biển kiểm soát 25F5-0440 của gia đình đi từ tổ 2, phường K, thành phố Lai Châu đến nhà của Trần Đăng Kh để ăn cơm, uống rượu. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Ph nói với Kh: *“Em có một ít thuốc phiện và xái thuốc phiện, anh có đi hút cùng không?”*, Kh đồng ý. Sau đó đi xe mô tô nói trên chở Kh đến nhà Lý Văn N tại bản T, phường P, thành phố C, rủ N lên khu đồi phía sau nhà N thuộc bản Tả Làn Than, phường Tân Phong để sử dụng thuốc phiện, N đồng ý. Ph bảo N đem theo 01 bao tải để nằm và mỡ lợn để châm đèn hút thuốc phiện còn Ph và Kh đi bộ trước theo đường mòn lên khu vực đồi phía sau nhà N. Khi đi đến bờ kè đá cách nhà N khoảng 100m, Ph bảo Kh đứng đợi còn Ph đi lấy thuốc phiện, xái thuốc phiện và các dụng cụ để sử dụng mà Ph cất giấu ở khe đá gần đó (Khoảng tháng 4/2022, Ph đi tìm thuốc nam tại khu vực đồi thuộc xã Nùng Nàng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu thì nhặt được 01 túi nilon màu xanh. Bên trong túi nilon có chứa 01 ống nhựa màu trắng, trong ống nhựa có chứa thuốc phiện, xái thuốc phiện, trong túi nilon còn có 01 bộ bàn đèn được làm từ thân cây tre, trên thân có lỗ, 01 que kim loại, 01 chiếc chày bằng gỗ, 01 chén sứ, 01 chén thủy tinh, 01 kẹp bắc, 01 bật lửa ga màu xanh. Ph đã đem cất những đồ vật này ở khe đá trên đồi tại bản Tả Làn Than, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu với mục đích để sử dụng). Ph và Kh đợi N khoảng 10 phút thì N đem 01 mảnh bao tải màu trắng và 01 chén thủy tinh đựng mỡ lợn đến đưa cho Ph, sau đó cả ba người đi đến bãi đất trống gần đó để cùng nhau sử dụng thuốc phiện. Ph và Kh cùng nhau trải bao tải xuống đất rồi Ph lấy các dụng cụ sử dụng thuốc phiện, xái thuốc phiện và thuốc phiện đặt lên trên bao tải. Ph lấy xái thuốc phiện cho vào chén sứ màu trắng đưa cho Kh và bảo Kh dùng chày gỗ giã, nghiền nhỏ xái thuốc phiện thành bột mịn. Ph cho mỡ lợn vào chén thủy tinh có kẹp bắc rồi dùng bật lửa đốt đầu bắc làm đèn. Ph lấy que kim loại hơ vào đèn cho nóng một đầu rồi cho đầu nóng của thanh kim loại vào chén xái thuốc phiện Kh đã giã và gói thuốc phiện để xái thuốc phiện và thuốc phiện dính vào đầu thanh kim loại. Sau đó Ph bôi hỗn hợp xái thuốc phiện và thuốc phiện lên lỗ của bàn đèn (làm bằng thân cây tre) rồi hơ vào đèn để hút. Ph là người hút đầu tiên, sau đó cầm bàn đèn để Kh, N thay nhau nằm hút. Khi xái thuốc phiện trên bàn đèn khô cứng lại thì Ph cạo ra bỏ vào chén sứ và bảo Kh giã lại rồi cả ba tiếp tục thay nhau hút. Ph, Kh, N sử dụng khoảng 30 phút thì nghỉ, Ph thu dọn các dụng cụ sử dụng thuốc phiện và phần xái thuốc phiện còn lại cất vào trong chiếc túi nilon màu đỏ để đem về (mục đích Ph đem số xái thuốc phiện còn lại về để chữa bệnh cho gia súc, gia cầm, Kh và N không biết), còn 01 chén thủy tinh và mảnh

bao tải N đem đến thì bỏ lại nơi sử dụng thuốc phiện. Về đến nhà N, Ph đưa cho Kh túi nilon đựng dụng cụ sử dụng thuốc phiện và xái thuốc phiện rồi điều khiển xe mô tô BKS: 25F5-0440 chở Kh đi về.

Hồi 23 giờ cùng ngày 15/3/2023, khi Ph và Kh về đến đường Trần Quốc M thuộc tổ 9, phường P, thành phố C thì bị tổ công tác Công an thành phố Lai Châu yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra Kh đã bỏ chạy, vứt lại túi nilon đựng dụng cụ sử dụng thuốc phiện và xái thuốc phiện nói trên và đã bị tổ công tác thu giữ. Sau khi bị triệu tập lên làm việc, Ph, Kh, N đã thừa nhận toàn bộ hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của mình, nên cơ quan điều tra đã tiến hành bắt giữ Ph, Kh, N theo quy định. Kết quả khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 chén thủy tinh và mảnh bao tải màu trắng do Ph, Kh, N bỏ lại tại nơi sử dụng ma túy.

Theo Kết luận giám định số 20/KLGD ngày 16/3/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an thành phố Lai Châu kết luận: số chất nhựa màu đen bên trong ống nhựa hình trụ tròn màu trắng, thân ống có chữ màu nâu và số chất nhựa màu đen dính trên chiếc ống bằng thân tre thu giữ của Vui Văn Ph trong quá trình kiểm tra ngày 15/3/2023 có tổng khối lượng là 1,82 gam.

Theo Kết luận giám định số 1996/KL- KTTHS ngày 27/3/2023 của Viện Kh học hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy các hoạt chất chính của thuốc phiện (Morphine, Codeine, Papaverine, Thebaine, Noscapine), Heroine (Heroin) và chất pha trộn Acetaminophen, Caffeine trong mẫu cục chất rắn màu đen gửi giám định; Hàm lượng Heroine, Morphine có trong mẫu lần lượt là 0,1% và 0,1%. Khối lượng Heroine có trong mẫu là 0,0018g. Khối lượng thuốc phiện có trong mẫu là 0,018g.

Tại bản kết luận giám định số 1931/KL-KTTHS ngày 27/3/2023 của Viện Kh học hình sự Bộ công an, kết luận: Tìm thấy các chất ma túy Morphine, Codeine trong các mẫu nước tiểu ký hiệu M1, M2, M3 của Vui Văn Ph, Lý Văn N và Trần Đăng Kh gửi giám định.

Quá trình điều tra các bị cáo Vui Văn Ph, Trần Đăng Kh, Lý Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Bản cáo trạng số 53/CT - VKSTP ngày 25/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Vui Văn Ph, Trần Đăng Kh, Lý Văn N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị Nguyễn Thị M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS mang biển kiểm soát: 25F5-0440, vì đây là Ph tiện di chuyển duy nhất của gia đình chị M, không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của Vui Văn Ph và các bị cáo khác.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên các bị cáo Vui Văn Ph, Trần Đăng Kh và Lý Văn N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính:

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vui Văn Ph từ 07 năm 04 tháng đến 07 năm 08 tháng tù; Xử phạt bị cáo Lý Văn N từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đăng Kh từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 16/3/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung (gồm phạt tiền, phạt quản chế, cấm cư trú hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản) đối với các bị cáo Vui Văn Ph, Trần Đăng Kh và Lý Văn N theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 1,038 gam xái thuốc phiện; 01 túi nilon màu đỏ; 01 mảnh bạt có một mặt màu xanh, một mặt màu vàng; 01 túi nilon màu xanh; 01 chiếc ống bằng thân tre, trên thân có lỗ; 01 cái chén bằng sứ màu trắng, trong chén có dính vết cháy màu đen; 01 chén bằng thủy tinh, bên trong có chứa kẹp bấm; 01 cái chày bằng gỗ; 01 chiếc que bằng kim loại; 01 bật lửa gas màu xanh; 01 ống nhựa hình trụ tròn màu trắng, thân ống có chữ màu nâu; 01 mảnh bao tải màu trắng kích thước 1,39m x 1,29m; 01 chén thủy tinh.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị M: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAMA SIRIUS mang BKS: 25F5 – 0440.

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Lời nói sau cùng: các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Trên cơ sở lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, các vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác lưu trong hồ sơ, có đủ cơ sở để khẳng định: Buổi tối ngày 15/3/2023 tại khu vực đồi thuộc bản T, phường P, thành phố C, tỉnh

Lai Châu Vui Văn Ph, Trần Đăng Kh, Lý Văn N đã cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Về hành vi và vai trò của các bị cáo: Bị cáo Ph là người khởi xướng, chuẩn bị thuốc phiện, xái thuốc phiện, công cụ, lựa chọn địa điểm để sử dụng ma túy phân công N, Kh trong quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo N, Kh là người thực hành. N chuẩn bị bao tải để nằm hút thuốc phiện và mỡ lợn để đốt đèn hút thuốc phiện, Kh giã, nghiền xái thuốc phiện theo sự phân công của Ph.

Các bị cáo Vui Văn Ph, Trần Đăng Kh, Lý Văn N đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng ma túy bị nhà nước cấm, thấy rõ được tác hại của ma túy là chất gây nghiện mạnh, nguy hiểm cho sức khỏe của con người nhưng vẫn cố ý tụ tập, tổ chức sử dụng chất ma túy. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy: Hành vi của bị cáo Vui Văn Ph, Trần Đăng Kh, Lý Văn N cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, điều khoản này quy định:

1. *Người nào tổ chức trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...
b, *Đối với 02 người trở lên;*

...
5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo Trần Đăng Kh được Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu tặng Bằng khen do đã có thành tích xuất sắc trong phong trào “văn hóa, thể thao” năm 2018, bị cáo Kh còn có bố đẻ là ông Trần Quang B và mẹ là bà Lê Thị M được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Kh được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét đối với bị cáo Trần Đăng Kh có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên để thể hiện tính Khn hồng của pháp luật đối với bị cáo

Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng cho bị cáo khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, trước khi bị bắt bị cáo Kh làm bảo vệ sau đó đã bị chấm dứt hợp đồng lao động, do công việc và thu nhập của các bị cáo không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 1,038 gam xái thuốc phiện còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, 01 túi nilon màu đỏ; 01 mảnh bạt có một mặt màu xanh, một mặt màu vàng; 01 túi nilon màu xanh; 01 chiếc ống bằng thân tre, trên thân có lỗ; 01 cái chén bằng sứ màu trắng, trong chén có dính vết cháy màu đen; 01 chén bằng thủy tinh, bên trong có chứa kẹp bấm; 01 cái chày bằng gỗ; 01 chiếc que bằng kim loại; 01 bật lửa gas màu xanh; 01 ống nhựa hình trụ tròn màu trắng, thân ống có chữ màu nâu; 01 mảnh bao tải màu trắng kích thước 1,39mx1,29m; 01 chén thủy tinh là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS mang biển kiểm soát: 25F5-0440 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại chiếc xe này cho chị Mai theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vui Văn Ph, Lý Văn N, Trần Đăng Kh, áp dụng thêm điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Đăng Kh; áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vui Văn Ph, Trần Đăng Kh, Lý Văn N phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Vui Văn Ph 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù.
 - Xử phạt bị cáo Lý Văn N 07 (bảy) năm tù.
 - Xử phạt bị cáo Trần Đăng Kh 05 (năm) năm tù.
- Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 16/3/2023.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy 1,038 gam xái thuốc phiện, 01 túi nilon màu đỏ; 01 mảnh bạt có một mặt màu xanh, một mặt màu vàng; 01 túi nilon màu xanh; 01 chiếc ống bằng thân tre, trên thân có lỗ; 01 cái chén bằng sứ màu trắng, trong chén

có dính vết cháy màu đen; 01 chén bằng thủy tinh, bên trong có chứa kẹp bắc; 01 cái chày bằng gỗ; 01 chiếc que bằng kim loại; 01 bật lửa gas màu xanh; 01 ống nhựa hình trụ tròn màu trắng, thân ống có chữ màu nâu; 01 mảnh bao tải màu trắng kích thước 1,39mx1,29m; 01 chén thủy tinh.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS mang biển kiểm soát: 25F5-0440 cho chị Nguyễn Thị M.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 19/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Các bị cáo Vùi Văn Ph, Lý Văn N, Trần Đăng Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân Anh